

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST

Ngày: 20 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Sự.

2. Bà Lê Thị Thanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 26/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 06/5/2020, đối với các bị cáo:

1. Lê Hữu Th, sinh năm 1975 tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đội 1, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Nh và bà Nguyễn Thị S (đều đã chết); có vợ: Nguyễn Thị N và 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Ngày 25/6/2018 TAND huyện B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 19/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/12/2019, chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Phạm Trung K, sinh năm 1993 tại phường A, quận D, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số nhà 60, khu dân cư T, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trọng C (đã chết) và bà Đinh Thị L; có vợ: Phạm Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án: Ngày 10/7/2018 TAND quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, ngày 11/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/12/2019, chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 17/12/2019, Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã N tuần tra, kiểm tra hành chính tại nhà ở của Lê Hữu Th, phát hiện Th cất giữ 02 gói nhỏ trong túi áo ngực bên trái mà Th đang mặc, trong đó 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có kẻ sọc màu xanh, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong 02 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, Th khai nhận đó là Heroine của Th cất giữ để sử dụng. Lúc này tại nhà Th có Phạm Trung K đến chơi từ ngày 16/12/2019. Lực lượng Công an còn kiểm tra và phát hiện trong túi du lịch màu đen của K để ở cuối giường trong buồng ngủ nhà Th có 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng; ngoài ra còn phát hiện 01 túi ni lông màu đen để dưới gầm giường trong buồng ngủ nhà Th có 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ được gắn với 01 ống thủy tinh hình tròn được uốn theo hình chữ U (coóng) và 01 lỗ được gắn ống nhựa màu trắng, K khai nhận đó là ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy đá của K cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th và K, thu giữ các vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Phạm Trung K khai nhận: Sáng ngày 16/12/2019, Kiên đi xe buýt từ chỗ ở đến trung tâm thành phố Hải Phòng để đi xe ô tô khách đi đến nhà Lê Hữu Th, khi đi K mang theo 01 chiếc túi du lịch màu đen, bên trong có 01 ống thủy tinh hình tròn được uốn theo hình chữ U (coóng), 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 bật lửa màu trắng. Khi đến khu vực đường tàu gần trung tâm thành phố Hải Phòng, K đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, K bỏ túi ma túy vừa mua vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi xe ô tô khách đến thành phố N, tỉnh Nam Định, sau đó tiếp tục đi xe ô tô khách đến ngã tư Chợ Lợn thuộc địa bàn xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam rồi K đi xe ôm đến nhà Th. Buổi tối ngày 16/12/2019, sau khi ăn cơm xong, thì K đi ra phía sau nhà và tìm được một vỏ chai nhựa màu trắng có nắp nhựa màu đỏ mang vào trong nhà. K nói với Th *“Em có ít đồ em bỏ ra anh em mình chơi”* nhưng không thấy Th nói gì. Khi Th mang bát đĩa xuống bếp để rửa thì K lấy ống thủy tinh, ống hút bằng nhựa, bật lửa trong túi du lịch màu đen ra, dùng bật lửa đục hai lỗ ở nắp chai rồi cắm ống hút, ống thủy tinh vào. Sau đó K lấy túi ma túy đá để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra cho một ít ma túy vào trong ống thủy tinh và ngồi tại phòng khách nhà Th sử dụng ma túy, khi Th lên nhà thì K đã rủ Th sử dụng thì Th có hút 03 hơi rồi ra bàn uống nước ngồi, còn K tiếp tục sử dụng 3 - 4 hơi nữa rồi tháo chai nhựa ném ra vườn phía trước nhà Th, K bỏ bật lửa, nắp chai, ống thủy tinh và ống nhựa vào túi ni lông màu đen rồi để dưới gầm giường trong buồng ngủ còn túi ma túy đá K để trong túi du lịch màu đen ở phía cuối giường trong buồng ngủ. Đến khoảng 8 giờ ngày 17/12/2019, lực lượng Công an đến nhà Th kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Lê Hữu Th khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2019, Phạm Trung K đến chơi nhà Th. Buổi tối cùng ngày, tại phòng khách nhà Th thì K đã sử dụng ma túy đá, K rủ Th sử dụng ma túy cùng nhưng Th nói là không sử dụng quen loại ma túy đá, nhưng sau đó do nể K nên Th có hút 03 hơi rồi Th ra bàn uống nước ngồi, còn K tiếp tục sử dụng vài hơi nữa rồi thu dọn dụng cụ sử dụng ma túy, sau đó K và Th đi ngủ. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, sau khi ăn sáng xong thì K vào giường trong buồng ngủ nằm, còn Th ngồi uống nước

ở phòng khách, đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Ngọc Thảo; trú tại thôn Đội 5, xã N, huyện B đi xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 90B1-725.77 đến nhà Th chơi. Th đã mượn xe mô tô của Thảo nói đi có việc rồi đi đến nhà người đàn ông tên T ở thôn Đội 5, xã N, huyện B để mua Heroine sử dụng, Th đã mua của T 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, T cầm gói ma túy vừa mua được bỏ vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay về. Khi về đến nhà, Th trả xe mô tô cho Thảo đi về còn Th ngồi tại bàn uống nước và lấy gói ma túy vừa mua được chia làm hai phần, một phần gói bằng giấy bạc màu vàng, phần còn lại vẫn để trong gói giấy màu trắng có kẻ sọc màu xanh. Khoảng 8 giờ ngày 17/12/2019 lực lượng Công an đến nhà Th kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1158/GĐKTHS ngày 19/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa màu đỏ được niêm phong ký hiệu QT01 và mẫu bột màu trắng bám dính trong 01 (một) ống thủy tinh hình tròn được uốn theo hình chữ U (coóng) được niêm phong ký hiệu QT03 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu QT01: 0,242 gam; Khối lượng mẫu QT03: 0,009 gam.

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói giấy màu trắng có kẻ sọc màu xanh và mẫu bột màu trắng trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong ký hiệu QT02 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu QT02: 0,152 gam”.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-MT ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Hữu Th và Phạm Trung K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Th, K và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đối với các bị cáo; riêng bị cáo K được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt các bị cáo Lê Hữu Th và Phạm Trung K, mỗi bị cáo từ 02 năm 06 (sáu) tháng đến 03 năm tù; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật và 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ được gắn với 01 ống thủy tinh hình tròn được uốn theo hình chữ U (coóng), 01 lỗ được gắn ống nhựa màu trắng và 01 bật lửa màu trắng; 01 chai nhựa hình trụ tròn không có nắp; trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại Iphone, nhưng cần giữ lại để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hữu Th và Phạm Trung K khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có tổng khối lượng 0,152 gam loại: Heroine của bị cáo Lê Hữu Th và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,242 gam loại Methamphetamine của bị cáo Phạm Trung K, bị lực lượng Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 17/12/2019 tại nhà của bị cáo Th, thuộc thôn Đội 1, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 25/6/2018 Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Lê Hữu Th 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 10/7/2018 Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Trung K 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, do vậy các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo Lê Hữu Th ngày 25/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị cáo Phạm Trung K ngày 10/7/2018 bị Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương các bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, chịu khó lao động sản xuất, tu chí làm ăn, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại nghiện ma túy và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tại biên bản xác minh các ngày 24/02/2020 và 18/12/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thì

các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì đáng giá, nghiện ma túy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án và tài sản đã thu giữ: Đối với số ma túy loại: Heroine và loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 1158/GĐKTHS là vật cầm tàng trữ, do vậy cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ được gắn với 01 ống thủy tinh hình tròn được uốn theo hình chữ U (coóng), 01 lỗ được gắn ống nhựa màu trắng, 01 bật lửa màu trắng và 01 chai nhựa hình trụ tròn không có nắp, bị cáo K đã dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động Iphone đã thu giữ của bị cáo K, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan gì đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo K là phù hợp với pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Th xác định số ma túy trên là do bị cáo mua của người đàn ông tên T ở thôn Đội 5, xã N, huyện B, Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã triệu tập, lấy lời khai đối với Trần Minh T - sinh năm 1964, trú tại thôn Đội 5, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam, nhưng T không thừa nhận đã bán Heroine cho Th. Đối với số ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo K, bị cáo xác định mua của một người đàn ông không quen biết ở thành phố Hải Phòng. Ngoài lời khai của các bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xác định các đối tượng có liên quan để xử lý cũng không làm rõ được nguồn gốc số ma túy mà các bị cáo cất giấu.

[9] Các tình tiết khác: - Quá trình điều tra Phạm Trung K và Lê Hữu Th khai nhận trước ngày 17/12/2019, các bị cáo đã nhiều lần mua ma túy để sử dụng nhưng không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể, các bị cáo đều đã sử dụng hết số ma túy đã mua. Ngoài lời khai của các bị cáo thì không còn tài liệu nào khác nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng ma túy của Phạm Trung K tại nhà Th vào tối ngày 16/12/2019, sau khi Th rửa bát ở bếp xong thì Th lên phòng khách thấy K sử dụng ma túy mà không nói gì, để mặc cho K sử dụng ma túy một lần, theo quy định tại tiết 7.2 mục 7 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi của Th không cấu thành tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hữu Th và Phạm Trung K tại chỗ ở của Th ngày 16/12/2019, Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Th và K là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 90B1-725.77 mà bị cáo Th dùng làm phương tiện đi mua ma túy, cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trần Ngọc Thảo, trú tại thôn Đội 5, xã N, huyện B, anh Thảo không biết việc Th sử dụng xe mô tô làm phương tiện để đi mua ma túy nên không có căn cứ để thu giữ và xử lý.

- Quá trình điều tra xác định trong các ngày 16, 17/12/2019 chị Nguyễn Thị N (là vợ của Th) không biết K và Th có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của mình nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Th, K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 đối với các bị cáo. Riêng bị cáo K được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Hữu Th và Phạm Trung K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt các bị cáo Lê Hữu Th và Phạm Trung K, mỗi bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày các bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 17/12/2019).

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Heroine và loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 1158/GĐKTHS, 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ được gắn với 01 ống thủy tinh hình tròn được uốn theo hình chữ U (coóng), 01 lỗ được gắn ống nhựa màu trắng, 01 bật lửa màu trắng và 01 chai nhựa hình trụ tròn không có nắp; Trả lại cho bị cáo Phạm Trung K 01 điện thoại di động Iphone nhưng cần giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 13 giờ 00 phút ngày 25/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Hữu Th và Phạm Trung K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N;
- UBND P. A, Q.D, TP. Hải Phòng.
- Các bị cáo;
- Lưu HS; lưu VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân